

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Liên ngành: Khoa học Trái Đất - Mỏ; Chuyên ngành: Địa lý

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ THỊ NGUYỆT

2. Ngày tháng năm sinh: 20/11/1983; Nam ☐ ; Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Xuân Hồng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 13, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

6. Địa chỉ liên hệ: số nhà 39, đường Tân Quang, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại nhà riêng: ...; Điện thoại di động: 0973 880 523; E-mail: nguyetlt@tnue.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 09, năm 2005 đến tháng 01, năm 2008: Giảng viên tạo nguồn Khoa Đào tạo giáo viên Trung học cơ sở, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 02, năm 2008 đến tháng 09, năm 2010: Giảng viên Khoa Đào tạo giáo viên Trung học cơ sở, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 10, năm 2010 đến tháng 03, năm 2015: Trưởng bộ môn, giảng viên Khoa Đào tạo giáo viên Trung học cơ sở, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 04, năm 2015 đến tháng 06, năm 2017: Trợ lý khảo thí, giảng viên Khoa Địa lý, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 07, năm 2017 đến tháng 01, năm 2021: Trợ lý khoa học, giảng viên Khoa Địa lý, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Từ tháng 02, năm 2021 đến nay: Trưởng bộ môn, giảng viên Khoa Địa lý, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên (kiêm trợ lý khoa học từ tháng 02 năm 2022 đến tháng 06 năm 2023).

Chức vụ hiện nay: Trưởng bộ môn;

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Địa lý, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Địa chỉ cơ quan: Số 20, đường Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại cơ quan:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm: Chưa nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 27 tháng 6 năm 2005; số văn bằng: 0680333 ngành: Địa lý; Nơi cấp bằng Đại học: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Được cấp bằng Đại học ngày 26 tháng 05 năm 2023; số văn bằng: 0025.VB2CQ.2023; ngành: Ngôn ngữ Anh; Nơi cấp bằng Đại học: Đại học Thái Nguyên.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 15 tháng 01 năm 2008; số văn bằng: 00851; ngành: Giáo dục học; chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học Địa lý; Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 18 tháng 5 năm 2016; số văn bằng: 0008; ngành: Địa lý; chuyên ngành: Địa lý tự nhiên; Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Học viện Khoa học và Công nghệ - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

- Được cấp bằng Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính ngày 12 tháng 01 năm 2024; số văn bằng: TC0064303; Nơi cấp bằng Trung cấp: Trường chính trị tỉnh Thái Nguyên.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: chưa được bổ nhiệm.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Khoa học Trái đất - Mỏ

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Địa lý tổng hợp, cảnh quan học và ứng dụng trong khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường lãnh thổ.

- **Hướng nghiên cứu 2:** Nghiên cứu biến đổi khí hậu và đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên, môi trường và phát triển kinh tế - xã hội.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính 05 Học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.

- Đã hoàn thành 03 đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên, trong đó có 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ và 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

- Đã công bố 34 bài báo khoa học, trong đó 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (ứng viên là tác giả chính của 05 bài);
- Số lượng sách đã xuất bản: Chủ biên 03 sách giáo trình, trong đó có 02 giáo trình phục vụ đào tạo đại học và 01 giáo trình phục vụ đào tạo thạc sĩ;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích.

15. Khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2021	Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm học 2020-2021	Số 1704/QĐ-ĐHTN, ngày 28 tháng 09 năm 2021
2023	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023	Số 3810/QĐ-BGDĐT, ngày 13 tháng 11 năm 2023
2024	Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên: Đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện, lớp Trung cấp lý luận chính trị	Số 2919-QĐ/TCTr, ngày 12 tháng 01 năm 2024
2024	Giấy khen của BCH Công đoàn Đại học Thái Nguyên: Đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động công đoàn năm học 2023-2024	Số 19/QĐ-KTCD, ngày 10 tháng 07 năm 2024.
2024	Giấy khen của BCH Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên: Đạt tiêu chuẩn Đảng viên "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" năm 2024	Số 201-QĐ/ĐU, ngày 03 tháng 12 năm 2024.
2025	Giấy khen của BCH Công đoàn Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên: Đạt danh hiệu "Điển hình tiên tiến giai đoạn 2020-2025"	Số 17/QĐ-CĐCS, ngày 05 tháng 03 năm 2025.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên tự đánh giá đủ tiêu chuẩn và điều kiện hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định, cụ thể như sau:

- Về chính trị tư tưởng: Có tư tưởng chính trị vững vàng, luôn chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

- *Về đạo đức, lối sống:* Có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, khách quan, trách nhiệm, tôn trọng người học cũng như đồng nghiệp; có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa cơ quan.

- *Về ý thức tổ chức kỷ luật:* Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, luôn tuân thủ sự phân công của tập thể và tổ chức, luôn chấp hành tốt các nội quy của Nhà trường.

- *Về kết quả thực hiện nhiệm vụ, công việc được giao:* Bản thân đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm. Tôi được đào tạo chính quy chương trình Cử nhân và Thạc sĩ tại Khoa Địa lý, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên và được đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Địa lý tự nhiên tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Trong quá trình công tác, tôi đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, công việc được giao.

Về giảng dạy: Hằng năm luôn đạt và vượt định mức giờ giảng dạy theo quy định. Bản thân luôn giảng dạy bám sát mục tiêu, nội dung, chương trình; thực hiện nghiêm túc quy chế dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên; chủ động và tích cực xây dựng kế hoạch dạy học, đề cương môn học, đề cương bài giảng, hướng dẫn sinh viên kỹ năng tự học. Tham gia xây dựng, rà soát và phát triển chương trình đào tạo đại học và sau đại học. Tham gia viết tài liệu và trực tiếp bồi dưỡng giáo viên về dạy học STEM, dạy học tích hợp,... Hướng dẫn chính 05 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn và được cấp bằng thạc sĩ Địa lý tự nhiên, tham gia các hội đồng đánh giá luận văn từ đại học đến thạc sĩ.

Về nghiên cứu khoa học: Hằng năm luôn vượt định mức giờ nghiên cứu khoa học theo quy định. Tính đến thời điểm hiện tại tôi đã chủ nhiệm 03 đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, trong đó có 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở; chủ biên xuất bản 03 sách giáo trình; công bố 34 bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín, kỷ yếu hội nghị quốc tế và trong nước, trong đó là tác giả chính của 05 bài báo khoa học có chỉ số ISI/Scopus; hướng dẫn đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên, trong đó có 01 đề tài đạt giải nhì sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường, đạt giải 3 sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Đại học Thái Nguyên.

Về nhiệm vụ khác: Tôi đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Ngoài công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học, tôi cũng tham gia vào nhiều vị trí khác theo sự phân công của cấp trên như: Trưởng bộ môn Địa lý cơ sở và phương pháp dạy học Địa lý, trợ lý khoa học. Tôi tham gia Hội đồng thẩm định sách giáo khoa quốc gia (Phó chủ tịch Hội đồng thẩm định sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 7, lớp 8 và lớp 9); Tham gia Hội đồng xây dựng cấu trúc, định dạng đề thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025 theo Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tham gia Hội đồng thẩm định tài liệu "Hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường nhằm tăng cường kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu phòng chống thiên tai cho học sinh trung học"; Tham gia đội thi Nghiệp vụ sư phạm toàn quốc và Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đạt giải nhì toàn đoàn. Tôi thường xuyên học tập, bồi dưỡng kiến thức và nâng cao trình độ chuyên môn.

- *Về bảo đảm sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp:* Bản thân tôi có đủ sức khỏe để có thể đáp ứng yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học của người giảng viên và các nhiệm vụ kiêm nhiệm khác tại cơ sở đào tạo.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 16 năm 04 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020				2	33,0	192,0	225,0/286,58/202,5
2	2020-2021			2	2	253,5	48,0	301,5/410,66/202,5
3	2021-2022				1	193,0	120,0	313,0/411,24/216,0
03 năm học cuối								
4	2022-2023			3	1	211,5	72,0	283,5/404,08/216,0
5	2023-2024				1	226,0	0	226,0/343,66/216,0
6	2024-2025				2	286,5	36,0	322,5/386,92/216,0

** Năm học 2019-2020:*

Định mức giảng dạy theo chức danh: 270 giờ
Giờ chuẩn kiêm nhiệm (Trợ lý khoa học): 15% x 270 = 40,5 giờ
Giờ con nhỏ: 10% x 270 = 27 giờ
Giờ chuẩn phải thực hiện: 270 - 40,5 - 27 = 202,5 giờ

** Năm học 2022-2023:*

Định mức giảng dạy theo chức danh: 270 giờ
Giờ chuẩn kiêm nhiệm (Trưởng bộ môn): 20% x 270 = 54 giờ
Giờ chuẩn phải thực hiện: 270 - 54 = 216 giờ

** Năm học 2020-2021:*

Định mức giảng dạy theo chức danh: 270 giờ
Giờ chuẩn kiêm nhiệm (Trợ lý khoa học): 15% x 270 = 40,5 giờ
Giờ con nhỏ: 10% x 270 = 27 giờ
Giờ chuẩn phải thực hiện: 270 - 40,5 - 27 = 202,5 giờ

** Năm học 2023-2024:*

Định mức giảng dạy theo chức danh: 270 giờ
Giờ chuẩn kiêm nhiệm (Trưởng bộ môn): 20% x 270 = 54 giờ
Giờ chuẩn phải thực hiện: 270 - 54 = 216 giờ

** Năm học 2021-2022:*

Định mức giảng dạy theo chức danh: 270 giờ
Giờ chuẩn kiêm nhiệm (Trưởng bộ môn): 20% x 270 = 54 giờ
Giờ chuẩn phải thực hiện: 270 - 54 = 216 giờ

** Năm học 2024-2025:*

Định mức giảng dạy theo chức danh: 270 giờ
Giờ chuẩn kiêm nhiệm (Trưởng bộ môn): 20% x 270 = 54 giờ
Giờ chuẩn phải thực hiện: 270 - 54 = 216 giờ

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường Đại học cấp bằng tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ: Đại học Thái Nguyên,
số bằng: 0025.VB2CQ.2023; năm cấp: 2023

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Văn bằng 2 Tiếng Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phạm Công Ánh		HVCH	x		2019-2021	Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN	Cấp bằng ngày 26/11/2021, số hiệu bằng B0914
2	Trần Thị Huyền		HVCH	x		2019-2021	Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN	Cấp bằng ngày 26/11/2021, số hiệu bằng B0917
3	Nguyễn Phương Loan		HVCH	x		2021-2023	Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN	Cấp bằng ngày 22/01/2024, số hiệu bằng DTS/ThS/00522
4	Phan Thị Tú Uyên		HVCH	x		2021-2023	Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN	Cấp bằng ngày 22/01/2024, số hiệu bằng DTS/ThS/00529
5	Đàm Thị Phương Thảo		HVCH	x		2021-2023	Trường ĐH Sư phạm - ĐHTN	Cấp bằng ngày 22/01/2024, số hiệu bằng DTS/ThS/00525

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Môi trường và phát triển bền vững	GT	NXB Đại học Thái Nguyên, năm 2014	01	Chủ biên	Toàn bộ sách	Quyết định xuất bản số 136/QĐ- NXB ngày 19/12/2014 Giáo trình đã được đưa vào giảng dạy cho hệ Đại học thể hiện trong chương trình đã được phê duyệt
II	Sau khi được công nhận TS						
2	Tài nguyên nước và sự sống trên Trái Đất	GT	NXB Đại học Thái Nguyên, năm 2023	02	Chủ biên	Chương 2 (Tr 31-41) Chương 3 (Tr 42-79) Chương 4 (80-96)	Quyết định xuất bản số 36LK- CN/QĐ- NXBĐHTN ngày 29/3/2023 Quyết định về việc sử dụng giáo trình phục vụ đào tạo số 1556/QĐ- ĐHSP, ngày 22/6/2023
3	Sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên	GT	NXB Đại học Thái Nguyên, năm 2024	02	Chủ biên	Chương 1,2,3,4 (Tr 7-102) Chương 7 (Tr 151- 167)	Quyết định xuất bản số 70LK- CN/QĐ- NXBĐHTN, ngày 26/11/2024 Quyết định về việc sử dụng giáo trình phục vụ đào tạo số 560/QĐ-ĐHSP ngày 28/02/2025

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Cơ sở khoa học và các giải pháp hướng tới phát triển bền vững nông nghiệp - dịch vụ tỉnh Thái Nguyên.	Chủ nhiệm	B2009-TN04-27 Cấp Bộ	2009-2011	Nghiệm thu năm 2011 Xếp loại: Khá
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
2	Bồi dưỡng năng lực dạy học tích hợp liên môn Lịch sử và Địa lí cho giáo viên bậc Trung học cơ sở ở khu vực miền núi phía Bắc đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới.	Chủ nhiệm	CS.2021.05 Cơ sở	2021-2022	Nghiệm thu năm 2022 Xếp loại: Đạt
3	Ứng dụng hệ thống thông tin Địa lý (GIS) trong đánh giá cảnh quan phục vụ phát triển bền vững nông, lâm nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên.	Chủ nhiệm	TNUE-2023-03 Cơ sở	2023-2024	Nghiệm thu năm 2024 Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo /báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng năm công bố
I	Trước khi được công nhận tiến sĩ							
	<i>Bài báo xuất bản trên tạp chí quốc gia</i>							
1	Nguồn nhân lực Việt Nam trong quá trình toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.	01	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171			Tập 1, Số 2 125-130	2006
2	Dạy học địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam theo định hướng giáo dục vì sự phát triển bền vững.	03	Có <i>(TG đứng đầu và liên hệ)</i>	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171			Tập 2, Số 3 116-118	2007
3	Tác động của biến đổi khí hậu đến ngành nông nghiệp Việt Nam.	01	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171			Tập 80 Số 4 51-54	2011
4	Hiện trạng ba loại rừng của tỉnh Thái Nguyên và giải pháp phát triển bền vững.	01	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên ISSN: 1859-2171			Tập 100, Số 12 177-182	2012
	<i>Bài báo xuất bản trên kỷ yếu hội nghị quốc gia</i>							
5	Tài nguyên đất tỉnh Thái Nguyên: tiềm năng, hiện trạng và chiến lược sử dụng bền vững.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 3 NXB Khoa học và Kỹ thuật			449-457	2008

6	Đánh giá tiềm năng và hiện trạng phát triển ngành nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên hướng tới phát triển bền vững.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 5 NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ			176-181	2010
7	Các quan điểm tiếp cận trong nghiên cứu phát triển nông, lâm nghiệp tỉnh Thái Nguyên.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 8 NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ ISBN: 978-604-918-438-3			293-297	2014
II Sau khi được công nhận tiến sĩ								
<i>Bài báo xuất bản trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus</i>								
8	Land cover change assessment in Thai Nguyen Province, Vietnam using GIS and remote sensing techniques.	03	Có (TG đứng đầu)	Research on Crops ISSN 0972-3226 https://gaaravpublications.com/journal/research-on-crops/volume-25/issue-2-june/ROC-1077	Scopus		Vol.25; No. 2; 280-285	05/2024
9	Assessment of soil property alteration caused by unsustainable reclamation activities.	03	Có (TG đứng đầu)	Revista Brasileira de Engenharia Agrícola e Ambiental ISSN online version: 1807-1929 https://www.scielo.br/j/rbeaa/i/2025.v29n2/	SCIE (IF 1.4, Q2)		Vol.29; No.2 1-8	08/2024
10	Investigating the Long-Term Effects of Anthropogenic Practices on Soil Features.	03	Có (TG liên hệ)	Mausam ISSN: 2529416 https://mausamjournal.imd.gov.in/index.php/MAUSAM/article/view/6462	SCIE (IF 0.8, Q3)		Vol. 75; No.4; 1023-1030	10/2024

11	Climate variability induced the impact of El-Niño Southern Oscillation events on rice-growing areas in the Mekong Delta region.	02	Có (TG liên hệ)	Revista Brasileira de Engenharia Agrícola e Ambiental ISSN online version: 1807-1929 https://www.scielo.br/j/rbeaa/i/2025.v29n5/	SCIE (IF 1.4, Q2)		Vol.29; No.5 1-8	12/2024
12	Vegetation Coverage Decline in Relation to Rapid Urbanization in Nghe an Province, Vietnam.	02	Có (TG đứng đầu)	Agricultural Science Digest Online ISSN: 0976-0547 https://arccjournals.com/journal/agricultural-science-digest/DF-647	Scopus Q3		1-6	01/2025
Bài báo xuất bản trên tạp chí quốc tế khác								
13	Integrated teaching History and Geography in pedagogical universities to meet requirements for education innovation in Vietnam.	04	Có (TG đứng đầu và liên hệ)	IOSR Journal of Research & Method in Education ISSN: 2320-7388 (Online) DOI: 10.9790/7388-1206015157			Vol.12; Issue 6; 51-57	12/2022
14	Characteristics of sloping soils and sustainable use of sloping land resources for agricultural and forestry development in Thai Nguyen province.	01	Có	IOSR Journal of Environmental Science, Toxicology and Food Technology ISSN: 2319-2402 (Online) DOI: 10.9790/2402-1806011621			Vo.18; Issue 6; 16-21	06/2024

15	Investigating Meteorological Drought Characteristics in Nghe An based on Standardized Precipitation Index in the period 1998-2020.	01	Có	Global Journal of Research in Agriculture & Life Sciences ISSN: 2583-4576 (Online) https://gjrpublishing.com/gjral-s-4-6/			Vol.4; Issue. 6; 113-120	11/2024
16	Precipitation variation trends under the background of the climate variability.	01	Có	Global Journal of Research in Agriculture & Life Sciences ISSN: 2583-4576 (Online) https://gjrpublishing.com/gjral-s-5-1/			Vol.5; Issue. 1; 49-55	01/2025
17	Global climate variability driven rainfall and temperature increases in the southwestern of Nghe An province, Vietnam.	01	Có	Global Journal of Research in Agriculture & Life Sciences ISSN: 2583-4576 (Online) https://gjrpublishing.com/gjral-s-5-2/			Vol.5; Issue. 2; 5-11	03/2025
Bài báo xuất bản trên kỷ yếu hội nghị quốc tế								
18	Integrated teaching History and Geography in high school to meet requirements for education innovation and 4.0 industrial revolution in VietNam.	02	Có (TG liên hệ)	Proceedings of the first International Conference on Teacher Education Renovation Thai Nguyen University Publishing House ISBN: 978-604-915-759-2			544-556	2019

19	Sustainable Use of Sloping Land Resources for Agricultural and Forestry Development in Thai Nguyen Province.	02	Có <i>(TG đứng đầu và liên hệ)</i>	Proceedings of international conference Climate Change and sustainability management in Viet Nam and Taiwan Labour - Social Publishing House ISBN: 978-604-65-5327-4			350-357	2020
20	Stem Education and its application in teaching the integrated Historical and Geographical interdisciplinary subject "Protection of sovereignty, legitimate rights and interests of Vietnam in the East sea.	02	Có <i>(TG đứng đầu và liên hệ)</i>	Proceedings of the 2 nd International Conference on Teacher Education Renovation Conjunction with “I AM STEM 2019” NXB Đại học Thái Nguyên ISBN: 978-604-915-924-4			212-224	2020
21	Solutions for Sustainable Agriculture Development in Thai Nguyen Province.	02	Có <i>(TG liên hệ)</i>	Proceedings of international conference Climate Change and sustainability management in Viet Nam and Taiwan Labour - Social Publishing House ISBN: 978-604-65-5327-4			358-366	2020

22	Design Geographic lessons in the development of capacity for second high school students.	03	Có <i>(TG đứng đầu và liên hệ)</i>	Proceedings of the 4th International Conference on Teacher Education Renovation ICTER 2021 NXB Đại học Thái Nguyên ISBN: 978-604-350-031-8			76-89	2022
	Bài báo xuất bản trên tạp chí quốc gia							
23	Dạy học Địa lí tự nhiên đại cương ở trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên theo hướng tiếp cận năng lực.	01	Có	Tạp chí khoa học, trường Đại học Cần Thơ ISSN: 1859-2333			Tập 55 83-88	2019
	Bài báo xuất bản trên kỷ yếu hội nghị quốc gia							
24	Đặc điểm cấu trúc cảnh quan rừng tự nhiên khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh, tỉnh Kon Tum.	04		Kỷ yếu Hội nghị khoa học toàn quốc về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam NXB Đại học Quốc gia Hà Nội			346-353	2016
25	Nghiên cứu địa hình tỉnh Thái Nguyên đối với sự hình thành và phân hóa cảnh quan.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 9 NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ ISBN: 978-604-913-513-2			Quyển 1 460-466	2016

26	Một số giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên đất dốc cho phát triển nông nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 10 NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ ISBN: 978-604-913-694-8			Quyển 2 93-102	2018
27	Dạy học Địa lí tự nhiên Việt Nam ở trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên theo hướng tiếp cận năng lực.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 10 NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ ISBN: 978-604-913-693-1			Quyển 1 1544-1550	2018
28	Sử dụng bền vững tài nguyên đất dốc cho phát triển nông, lâm nghiệp ở tỉnh Thái Nguyên.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 11 NXB Thanh niên ISBN: 978-604-9822-66-7			430-439	2019
29	Dạy học tích hợp Địa lí và Lịch sử ở trường Trung học phổ thông đáp ứng yêu cầu công nghiệp 4.0 ở Việt Nam.	02	Có (TG đứng đầu và liên hệ)	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 11 NXB Thanh niên ISBN: 978-604-9822-66-7			1170-1181	2019
30	Hiện trạng tài nguyên rừng phân theo chức năng của tỉnh Thái Nguyên.	02	Có (TG liên hệ)	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Trái Đất, Mỏ, Môi trường bền vững NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ ISBN: 978-604-9985-67-6			324-331	2020

31	Hiện trạng ô nhiễm sông ngòi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và đề xuất một số giải pháp giảm thiểu ô nhiễm.	02	Có <i>(TG liên hệ)</i>	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 12 NXB Khoa học tự nhiên và Công nghệ ISBN: 978-604-334-789-0			Quyển 2 141-148	2021
32	Dạy học chủ đề tích hợp liên môn Lịch sử và Địa lí "Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông" theo định hướng giáo dục STEM.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 12 ISBN: 978-604-334-789-0			Quyển 2 962-969	2021
33	Một số quan điểm tiếp cận trong nghiên cứu phát triển nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên.	04	(Có TG đứng đầu và liên hệ)	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 13 ISBN: 978-604-357-112-7			Quyển 1 146-151	11/2022
34	Ảnh hưởng của địa hình đến sự thành tạo và phân hóa cảnh quan lãnh thổ Thái Nguyên.	01	Có	Kỷ yếu Hội nghị khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ 14 ISBN: 978-604-41-3801-5			Quyển 2, 149-156	06/2024

- Trong đó có 05 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau tiến sĩ, gồm 05 bài báo với các số thứ tự [8],[9],[10],[11],[12]:

[8]. Le Thi Nguyet, Nguyen Dang Do, Nguyen Duc Thang (5/2024), Land cover change assessment in Thai Nguyen Province, Vietnam using GIS and remote sensing techniques, Research on Crops, ISSN 0972-3226; eISSN 2348-7542, Vol. 25, No.2, PP 280-285, DOI: 10.31830/2348-7542.2024.ROC-1077. **(Scopus Q3, tác giả đứng đầu)**.

[9]. Le T. Nguyet , Dang T. An, Hoang T. V. Ha (8/2024), Assessment of soil property alteration caused by unsustainable reclamation activities, Revista Brasileira de Engenharia Agrícola e Ambiental, ISSN 1807-1929, Vol.29, No.2, 1-8, DOI: <http://dx.doi.org/10.1590/1807-1929/agriambi.v29n2e279919>. **(ISI - SCIEI Q2, tác giả đứng đầu).**

[10]. T. V. H. Hoang, P. H. Y. Hoang and T. N. Le* (10/2024), Investigating the Long-Term Effects of Anthropogenic Practices on Soil Features, Mausam Journal, ISSN 2529416, Vol 75, No.4, 1023-1030, DOI: <https://doi.org/10.54302/mausam.v75i4.6462>. **(ISI - SCIEI Q3, tác giả liên hệ).**

[11]. Ngo.T.Hai.Yen, Le Thi Nguyet, (12/2024), Climate variability induced the impact of El-Niño Southern Oscillation events on rice-growing areas in the Mekong Delta region, Revista Brasileira de Engenharia Agrícola e Ambiental, Vol.29; No.5, 1-8, DOI: <http://dx.doi.org/10.1590/1807-1929/agriambi.v29n5e288921>. **(ISI - SCIEI Q2, tác giả liên hệ).**

[12]. T.N. Le, T.T.T. Nguyen, (01/2025), Global climate variability driven rainfall and temperature increases in the southwestern of Nghe An province, Vietnam, Agricultural Science Digest, Online ISSN: 0976-0547, DOI: 10.18805/ag.DF-647. **(Scopus Q3, tác giả đứng đầu).**

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao): Không

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Phát triển chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Địa lý năm 2022	Tham gia	Số 837/QĐ-ĐHSP ngày 14/4/2022	Đại học Sư phạm - ĐHTN	Số 1936/QĐ-ĐHSP ngày 09/8/2022	
2	Phát triển chương trình đào tạo thạc sĩ Khoa Địa lý năm 2023	Tham gia	Số 424/QĐ-ĐHSP ngày 28/02/2023	Đại học Sư phạm - ĐHTN	Số 3148/QĐ-ĐHSP ngày 29/9/2023	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

Lê Thị Nguyệt